

TỔNG MỤC LỤC, TẬP 41, SỐ *A-2012

Tập 41 - Số 1A/2012

trang

1. **Lê Minh Thanh Châu, Mai Văn Trinh, Hình thành kỹ năng thiết kế bài học với thí nghiệm cho sinh viên đại học s- phạm trong dạy học phần quang vật lý 11 trung học phổ thông**
Le Minh Thanh Chau, Mai Van Trinh, Establishment of skills for educational university students to design practical courses in teaching optical part, physics grade 11 - High school. 5
2. **Lê Văn Chương, Về một phương pháp thiết kế bộ thí nghiệm vi điều khiển đa năng phục vụ đào tạo**
Le Van Chuong, On method of designing experimental multi-purpose microcontrol kit for training. 10
3. **Đào Thanh Hà, Nguyễn Ngọc Bích, Dạy học toán cao cấp A1 ở trường đại học đào tạo theo học chế tín chỉ, liên thông đa ngành**
Dao Thanh Ha, Nguyen Ngoc Bich, Teaching A1 level maths in universities under credit and multi-disciplinary system. 18
4. **Hoàng Nam Hải, Về mô hình phát triển suy luận thống kê**
Hoang Nam Hai, On the model for developing statistical reasoning. 26
5. **Nguyễn Hữu Hiền, Nghiên cứu tính ổn định về năng suất của một số giống đậu t- ởng tại Nghệ An**
Nguyen Huu Hien, On stabilization of yield of some soybean varieties in Nghe An. 36
6. **Nguyễn Trung Hòa, Sử dụng kết hợp các dạng sơ đồ để thể hiện tiến độ thi công công trình xây dựng**
Nguyen Trung Hoa, On combination of different diagrams for presenting progress of construction works. 45
7. **Trần Ngọc Lan, Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Thúy, Ng- ưỡng kinh tế (ET) và mức gây hại kinh tế (EIL) trong quản lý tổng hợp dịch hại cây trồng**
Tran Ngoc Lan, Nguyen Thi Thanh, Nguyen Thi Thuy, Economic thresholds (ET) and economic injury level (EIL) in integrated pest management. 54
8. **Nguyễn Đình San, Phạm Thị Thu, Vi khuẩn lam trong đất trồng mía ở huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa**
Nguyen Dinh San, Pham Thi Thu, Cyanobacteria in sugar- cane soil in Tho Xuan district, Thanh Hoa province. 60

9. **Trần Đức Thành, Kiều Phương Chi, Về định lý điểm bất động cho các ánh xạ thỏa mãn điều kiện co tổng quát kiểu tích phân trên các không gian métric**
Tran Duc Thanh, Kieu Phuong Chi, On a fixed point theorem for mappings satisfying generally contractive conditions of integral type in metric spaces. 66
10. **Nguyễn Chiến Thắng, Nguyễn Thị Thanh Tâm, Lê Thị Mai Hương, Dạy học giải bài toán ở trường phổ thông theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh**
Nguyen Chien Thang, Nguyen Thi Thanh Tam, Le Thi Mai Huong, Teaching how to solve math problem at school in the orientation of activating pupils' learning. 74
11. **Hoa Anh Tường, Tiếp cận “câu hỏi kết thúc mở” giúp học sinh chủ động học môn hình học**
Hoa Anh Tuong, Approaching “Open-ended problem” to help students study geometry actively. 85
12. **Trần Thị Tuyền, Ứng dụng GIS vào đánh giá mức độ thích nghi của cây keo lai đối với đất đai huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An**
Tran Thi Tuyen, GIS applications in evaluation of adaptable level of acacia hybrid in land in Quy Chau district, Nghe An province. 92

Tập 41 - Số 2A/2012

trang

1. **Trần Văn Ân, Lê Thanh Quân, Một định lý điểm bất động đối với các ánh xạ trên các không gian G-metric đầy đủ**
Tran Van An, Le Thanh Quan, A fixed point theorem for mappings on complete G-metric spaces. 5
2. **Nguyễn Văn Công, Kraitep Poolsiri, Nguyễn Kim Đồng, Ảnh hưởng của môi trường dinh dưỡng, độ mặn, mật độ ban đầu lên sự phát triển của vi tảo *Thalassiosira weissflogii* nuôi sinh khối**
*Nguyen Van Cong, Kraitep Poolsiri, Nguyen Kim Duong, Effect of nutrient medium, salinity and initial density on the growth of *Thalassiosira weissflogii* biomass cultured. 14*
3. **Nguyễn Quốc Đạt, Quản lý bệnh viêm mũi dị ứng và hen phế quản ở các cơ sở giáo dục tại thành phố Vinh, Nghệ An**
Nguyen Quoc Dat, Control of allergic rhinitis and bronchial asthma in the educational institutions in Vinh city, Nghe An province. 22
4. **Hoàng Minh Đông, Sự lan truyền soliton trong môi trường Kerr phi tuyến**
Hoang Minh Dong, Soliton propagation in nonlinear Kerr media. 28

5. **Dương Xuân Giáp, Nguyễn Thúy Hằng, Luật số lớn dạng hội tụ mosco cho mảng các biến ngẫu nhiên đa trị, độc lập theo hàng**
Duong Xuan Giap, Nguyen Thuy Hang, The strong law of large numbers for array of rowwise independent random sets with respect to Mosco convergence. 36
6. **Lê Văn Hạc, Võ Công Dũng, Phan Văn Trình, Phùng Thị Nga, Phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất alkaloit từ lá cây lãnh công xám (Fissistigma glaucescens (Hance). Merr.) ở Việt Nam**
Le Van Hac, Vo Cong Dung, Phan Van Trinh, Phung Thi Nga, Isolating two alkaloids from leaves of (Fissistigma glaucescens (Hance) Merr), and determining their structure. 50
7. **Lê Minh Hải, Trần Đình Luân, Ảnh hưởng của mức lipid trong thức ăn đến tăng trưởng của cá Ghé (Bagarius rutilus Ng & Kottelat, 2000) giai đoạn nuôi thương phẩm**
Le Minh Hai, Tran Dinh Luan, Effect of lipid dietary levels on the growth of bagarius rutilus ng & kottelat, 2000 fish in commercial raising period. . 55
8. **Đinh Huy Hoàng, Phan Thị Quỳnh, Không gian tựa metric nón và một số định lý điểm bất động của các ánh xạ co**
Dinh Huy Hoang, Phan Thi Quynh, Cone quasi - metric spaces and some fixed point theorems of contractive mappings. 61
9. **Hoàng Văn Lưu, Nguyễn Thị Hồng Quỳnh, Phân lập và xác định cấu trúc của một số hợp chất flavonoit từ vỏ cây với (Cleistocalyx operculatus (Roxb) Merr. Et Perry) ở Nghệ An**
Hoang Van Luu, Nguyen Thi Huong Quynh, Isolation and identification of structure of some flavonoid compounds from the bark of Cleistocalyx operculatus (Roxb) Merr. Et Perry in Nghe An. 71
10. **Lê Thị Kiều Nga, Nguyễn Thị Kim Thu, Cao Thành Nghĩa, Dương Đình Tú, Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, Thiết kế và mô phỏng anten vi dải hình chữ nhật tiếp điện bằng cáp đồng trục hoạt động ở tần số 950 Mhz**
Le Thi Kieu Nga, Nguyen Thi Kim Thu, Cao Thanh Nghia, Duong Dinh Tu, Nguyen Thi Quynh Hoa, Design and simulation of a rectangular microstrip antenna fed with a coaxial probe operating at 950 Mhz frequency 76
11. **Nguyễn Phúc Ngọc, Mô phỏng đánh giá chất lượng hệ thống truyền dẫn vô tuyến số MIMO**
Nguyen Phuc Ngoc, Simulating and assessing the quality of mimo radio transmission systems. 82
12. **Nguyễn Công Nhật, Dự báo Website truy cập tiếp theo dựa trên sự kết hợp thuật toán phân cụm và mô hình Markov**
Nguyen Cong Nhat, Integration of clustering and Markov model for predicting Web page accesses. 87

13. Nguyễn Thành Quang, Đào Thị Bích Hoài, *Một định lý của giả thuyết abc trên trường hàm*
 Nguyen Thanh Quang, Dao Thi Bich Hoai, *A theorem on the abc - conjecture over function fields.* 97
14. Nguyễn Tài Toàn, Cao Thị Thu Dung, Phạm Bá Ánh, Phạm Thị Thuối,
Ảnh hưởng của mức bón đạm và lân đến sinh trưởng, phát triển và năng suất của giống vừng đen trồng trên đất cát pha ven biển Nghệ An
 Nguyen Tai Toan, Cao Thi Thu Dung, Pham Ba Anh, Pham Thi Tuoi, *Influence of different nitrogen and phosphorus levels on growth, development and yeild of black sesame line on littoral sandy soil in Nghe An province.* 106
15. Lê Cảnh Trung, Chu Mạnh Hoài, Lê Thị Minh Phương, Phan Văn Thuận, Trần Mạnh Cường, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Thịnh, Hoàng Công Viêng, Lê Hồng Quảng, Nguyễn Huy Bằng, *Xác định các hằng số phân tử của trạng thái $2^1\Pi$ của NaLi*
 Le Canh Trung, Chu Manh Hoai, Le Thi Minh Phuong, Phan Van Thuan, Tran Manh Cuong, Nguyen Tien Dung, Nguyen Van Thinh, Hoang Cong Vieng, Le Hong Quang, Nguyen Huy Bang, *Determination of molecular constatnts for the $2^1\Pi$ state of NaLi.* 115

Tập 41 - Số 3A/2012

trang

1. Trần Văn Ân, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Trung Hiếu, *Một số kết quả về không gian 2-metric*
 Tran Van An, Nguyen Van Dung, Nguyen Trung Hieu, *Further results on 2-metric spaces.* 5
2. Tôn Thất Chất, Nguyễn Thị Xuân Xinh, *Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến hoạt động khai thác thủy sản vùng đầm phá thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế*
 Ton That Chat, Nguyen Thi Xuan Xinh, *Effects of climate change on fishery exploring activities in the lagoon in Huong Tra town, thua thien hue province.* 15
3. Nguyễn Thị Ngọc Diệp, *Một phương pháp xây dựng các 1-dạng chính quy kiểu Wronskian*
 Nguyen Thi Ngoc Diep, *A method of constructing regular 1-forms of Wronskian type.* 26

4. **Lê Văn Đoài, Bùi Hồng Hải, Phạm Văn Trọng, Trịnh Thị Hồng, Lê Thị Thanh Hà, Đoàn Hoài Sơn và Nguyễn Huy Bằng, Điều khiển sự hấp thụ và tán sắc trong hệ nguyên tử Rb85 cấu hình bậc thang năm mức**
Le Van Doai, Bui Hong Hai, Pham Van Trong, Trinh Thi Hong, Le Thi Thanh Ha, Doan Hoai Son and Nguyen Huy Bang, Controlling absorption and dispersion in the five-level cascade scheme of Rb⁸⁵ atom. . . 31
5. **Nguyễn Kim Đồng, Ảnh hưởng của các hình thức nuôi đến sinh trưởng, tỷ lệ sống của hàu Thái Bình Dương**
Nguyen Kim Duong, Effect of raising model on growing and survive ratio of commercial giant oster (Crassostrea gigas, Thumberg, 1973) 38
6. **Nguyễn Bá Hoàn, Trần Thị Gái, Nghiên cứu đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể trong điều kiện phòng thí nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả thực hành di truyền học**
Nguyen Ba Hoanh, Tran Thi Gai, Study on the chromosomal structural mutations in laboratory contexts to improve the efficiency in genetic practices. 49
7. **Hoàng Văn Lưu, Tách và xác định cấu trúc một số hợp chất từ hoa cây sim (Rhodomyrtus tomentosa Ait. Hassk)**
Hoang Van Luu, Isolation and structure determination of some compounds from the flower of Rhodomyrtus tomentosa (Ait.) Hassk. 56
8. **Nguyễn Thị Thanh Mai, Sang Un Park, Tái sinh chồi từ nuôi cấy mô lá cây Địa hoàng (Rhemannia elata)**
Nguyen Thi Thanh Mai, Sang Un Park, In vitro shoot regeneration from leaf culture of chinese foxglove (Rehmannia elata) 61
9. **Nguyễn Thị Thế, Nguyễn Thị Thanh Hiền, Phân tích vi phân đại số ngẫu nhiên với số hệ số có tính chất "well-matched"**
Nguyen Thi The, Nguyen Thi Thanh Hien, Stochastic differential algebraic equation with well-matched leading coefficients. 67
10. **Nguyễn Thị Thúy, Trần Ngọc Lan, Trương Xuân Sinh, Phát hiện loài nấm ký sinh côn trùng Cordyceps takaomontana Yakushiji & Kumazaw tại vườn quốc gia Pù Mát, Nghệ An**
Nguyen Thi Thuy, Tran Ngoc Lan, Truong Xuan Sinh, Detection of species Cordyceps takaomontana Yakushiji & Kumazaw at Pu Mat national park, Nghe An province. 75

11. **Trần Huyền Trang, Đỗ Đức Quế, Dương Minh Lam, Lê Thị Hồng Lam,** *Đặc điểm của 2 loài Xylaria feejeensis và Xylaria moelleroclavus mới ghi nhận ở Việt Nam*
Tran Huyen Trang, Do Duc Que, Duong Minh Lam, Le Thi Hong Lam, *Detail characters of New records of Xylaria feejeensis and Xylaria moelleroclavus in Vietnam.* 82
12. **Trần Thị Thanh Vinh,** *Luật mạnh số lớn đối với tổng có trọng số các biến ngẫu nhiên m-liên kết âm*
Tran Thi Thanh Vinh, *Strong law of large numbers for weight sums of m-negatively associated random variables.* 87

Tập 41 - Số 4A/2012

trang

1. **Mai Thế Anh, Tạ Hùng Cường,** *Tính toán động học và mô phỏng 3D Robot TERGAN-45*
Mai The Anh, Ta Hung Cuong, *Kinematic calculations and 3D simulation of the TERGAN-45 robot.* 5
2. **Nguyễn Thành Công, Trần Đại Nghiệp,** *Đặc trưng hóa tán xạ không kết hợp của tia gamma đối với các nguyên tố và vật liệu*
Nguyen Thanh Cong, Tran Dai Nghiep, *Characterisation of gamma ray Incoherent scattering for elements and materials.* 16
3. **Nguyễn Văn Công, Nguyễn Kim Đồng,** *Kỹ thuật nhân nuôi sinh khối vi tảo Thalassiosira weissflogii trong điều kiện thực nghiệm.*
Nguyen Van Cong, Nguyen Kim Duong, *Techniques for microalgae Thalassiosira weissflogii culturing to obtain biomass in practice conditions.* 24
4. **Nguyen Thi Ngoc Diep,** *Một trường hợp đặc biệt của phương trình hàm*
Nguyen Thi Ngoc Diep, *A special case of functional equation.* 33
5. **Nguyễn Anh Dũng, Lê Thị Tâm,** *Tình hình sử dụng cây thuốc của dân tộc Thái ở hai xã Xá L-ợng và L- u Kiên, huyện T-ợng D-ợng, tỉnh Nghệ An.*
Nguyen Anh Dung, Le Thi Tam, *Some information about medicinal herbs used by Thai minority in Luu Kien and Xa Luong communes, Tuong Duong district, Nghe An province.* 37
6. **Nguyễn Văn Đức,** *Chỉnh hóa phương trình parabolic ngược thời gian bằng phương trình Sobolev*
Nguyen Van Duc, *Regularization of parabolic equations backward in time by sobolev equations.* 43

7. **Phạm Thị Hằng, Nguyễn Ngọc Tuấn, Phân lập và xác định cấu trúc hợp chất Flavonoit từ cây Hoa giẻ Vân Nam (*Desmos yunnanensis* (Hu) Ban) ở Hà Tĩnh**
Pham Thi Hang, Nguyen Ngoc Tuan, Isolation and structure determination of flavonoid from *Desmos yunnanensis* (Hu) Ban in Ha Tinh Province Ban..... 52
8. **Võ Hành, Lê Thị Thuý Hà, Hồ Sỹ Hạnh, Một số đặc điểm về yếu tố phân bố địa lý của khu hệ tảo thủy vực n- óc ngọt Bắc Trung bộ**
Vo Hanh, Le Thi Thuy Ha, Ho Sy Hanh, Some characteristics of geographical distribution of fresh water algae in the North of central Vietnam..... 57
9. **Nguyễn Trung Hiếu, Võ Thị Lệ Hằng, Về tích vô hạn những không gian G-métric**
Nguyen Trung Hieu, Vo Thi Le Hang, On the product of infinitely many G-metric spaces..... 63
10. **Trần Ngọc Hùng, Tr□ong Thị Thành Vinh, Nghiên cứu tính kháng khuẩn của dịch ép cây Cỏ Lào (*Chromolaena Odorata*) đối với vi khuẩn *Streptococcus spp* gây bệnh lở loét trên cá rô phi vằn (*Oreochromis niloticus*)**
Tran Ngoc Hung, Truong Thi Thanh Vinh, Studying the bacterial inhibition of extracts from Lao grass (*Chromolaena odorata*) against *Streptococcus spp* which is causative agent of ulcer disease in Tilapia (*Oreochromis niloticus*)..... 73
11. **Nguyễn Thị Thảo, Lê Quỳnh Giang, Nguyễn Thanh Ngọc, Đỗ Thị Huyền, Tr□ong Nam Hải, Sử dụng ph- ơng pháp máng đơn (Troughing) để tinh sạch DNA metagenome hệ vi sinh vật cộng sinh trong ruột mối**
Nguyen Thi Thao, Le Quynh Giang, Nguyen Thanh Ngoc, Do Thi Huyen, Truong Nam Hai, Application of troughing method for purification metagenomic DNA from the termite gut bacterial symbionts.. 79
12. **Thái Huy Vinh, Phát triển t- duy và ngôn ngữ toán học cho học sinh khá giỏi trong dạy học chủ đề diện tích hình tam giác ở Toán 5**
Thai Huy Vinh, Developing mathematical thinking and language for strong pupils in teaching "area of a triangle" in mathematics programme for the 5th form..... 83